



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678

Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06948/2025/PKQ.25.3439

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị
Địa chỉ	Số 117, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
Địa điểm quan trắc	BÃI RÁC CHA LO - Xã Dân Hoá, tỉnh Quảng Trị
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.01: Không khí tại trung tâm khu vực bãi rác Tọa độ: X=17°44'12.4"N, Y=105°46'54.1"E KXQ.02: Không khí tại đường vào bãi rác Tọa độ: X=17°44'04.3"N, Y=105°46'50.9"E
Ngày quan trắc	20/08/2025
Ngày phân tích	20/08/2025 đến 30/08/2025
Ngày trả kết quả	30/08/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.01	KXQ.02	
1	SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971: 1995	36	36	350
2	H ₂ S	µg/Nm ³	MASA 701	<22,0	<22,0	42
3	NH ₃	µg/Nm ³	TCVN 5293 :1995	80,9	82,1	200
4	Tổng bụi lơ lửng (TSP) ^(*)	µg/Nm ³	TCVN 5067: 1995	188	204	300
5	Hydrocacbon (n-octan)	µg/Nm ³	NIOSH Method 1500	KPH (MDL=10)	KPH (MDL=10)	-

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí ;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < " : Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (-): Không quy định; - (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

NGƯỜI LẬP

P. TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Trịnh Thị Thanh

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Minh Quang

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678

Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06949/2025/PKQ.25.3439

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị
Địa chỉ	Số 117, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
Địa điểm quan trắc	BÃI RÁC CHA LO - Xã Dân Hoá, tỉnh Quảng Trị
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.03: Không khí tại vị trí cách bãi rác 300m về phía Tây Bắc Tọa độ: X=17°44'09.2"N, Y=105°46'48.7"E
Ngày quan trắc	20/08/2025
Ngày phân tích	20/08/2025 đến 30/08/2025
Ngày trả kết quả	30/08/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.03	
1	SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971: 1995	39	350
2	H ₂ S	µg/Nm ³	MASA 701	<22,0	42
3	NH ₃	µg/Nm ³	TCVN 5293 :1995	60,2	200
4	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	µg/Nm ³	TCVN 5067: 1995	175	300
5	Hydrocacbon (n-octan)	µg/Nm ³	NIOSH Method 1500	KPH (MDL=10)	-

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí ;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (-): Không quy định; - (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

NGƯỜI LẬP

P. TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Trịnh Thị Thanh



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Minh Quang

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;
BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315



VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06950/2025/PKQ.25.3439

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị
Địa chỉ	Số 117, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
Địa điểm quan trắc	BÃI RÁC CHA LO - Xã Dân Hoá, tỉnh Quảng Trị
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Mẫu nước thải đầu ra hồ sinh học Tọa độ: X=17°44'00.7"N, Y=105°46'50.9"E
Ngày quan trắc	20/08/2025
Ngày phân tích	20/08/2025 đến 30/08/2025
Ngày trả kết quả	30/08/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT Cột B	QCVN 25:2009/ BTNMT Cột B1
				NT.01		
1	pH ^(*)	-	TCVN 6492:2011	9,40	5,5 ÷ 9	-
2	TSS ^(*)	mg/L	TCVN 6625:2000	<15	100	-
3	COD ^(*)	mg/L	SMEWW 5220C:2023	81	150	400
4	BOD ₅ (20°C) ^(*)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	27	50	100
5	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N) ^(*)	mg/L	TCVN 5988:1995	KPH (MDL=1)	10	25
6	Tổng Photpho (tính theo P) ^(*)	mg/L	TCVN 6202: 2008	0,57	6	-
7	Tổng Nito ^(*)	mg/L	TCVN 6638: 2000	<9	40	60
8	Tổng Xyanua (CN ⁻) ^(*)	mg/L	SMEWW 4500-CN.C&E:2023	KPH (MDL=0,003)	0,1	-
9	Mangan (Mn) ^(*)	mg/L	SMEWW 3111B:2023	<0,080	1	-
10	Chì (Pb)	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (MDL=0,0005)	0,5	-
11	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (MDL=0,0002)	0,1	-
12	Coliform	MPN/ 100 mL	SMEWW 9221B:2023	78	5.000	-

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

Số: 06950/2025/PKQ.25.3439

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- + Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.;
- QCVN 25:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Nước thải của Bãi chôn lấp chất thải rắn;
- + Cột B1 quy định nồng độ tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải của bãi chôn lấp chất thải rắn hoạt động trước ngày 01 tháng 01 năm 2010 khi xả vào các nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- "<": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

P. TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

Trịnh Thị Thanh

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Nguyễn Minh Quang

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06951/2025/PKQ.25.3439

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị
Địa chỉ	Số 117, Lý Thường Kiệt, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
Địa điểm quan trắc	BÃI RÁC CHA LO - Xã Dân Hoá, tỉnh Quảng Trị
Loại mẫu	Nước mặt
Vị trí quan trắc	NM.01: Nước mặt tại phía hạ lưu cửa xả nước thải (cách cửa xả khoảng 20 m) Tọa độ: X=17°43'45.4"N, Y=105°46'29.7"E
Ngày quan trắc	20/08/2025
Ngày phân tích	20/08/2025 đến 30/08/2025
Ngày trả kết quả	30/08/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 08:2023/BTNMT	
				NM.01	Bảng 1 - Giá trị giới hạn	Bảng 2 - Mức phân loại chất lượng nước (mức B)
1	pH ^(*)	-	TCVN 6492:2011	7,70	-	6 ÷ 8,5
2	BOD ₅ ^(*)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	6	-	≤ 6
3	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	18	-	≤ 15
4	TSS ^(*)	mg/L	TCVN 6625:2000	6	-	≤ 100
5	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N) ^(*)	mg/L	TCVN 6179-1: 1996	<0,08	0,3	-
6	Photphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P) ^(*)	mg/L	TCVN 6202: 2008	KPH (MDL=0,02)	-	-
7	Tổng Xyanua (CN) ^(*)	mg/L	SMEWW 4500-CN.C&E:2023	KPH (MDL=0,003)	0,01	-
8	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (MDL=0,0002)	0,005	-
9	Chì (Pb)	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (MDL=0,0005)	0,02	-
10	Mangan (Mn) ^(*)	mg/L	SMEWW 3111B:2023	<0,080	0,1	-
11	Coliform	MPN/ 100mL	SMEWW 9221B:2023	490	-	≤ 5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

Số: 06951/2025/PKQ.25.3439

Ghi chú:

- QCVN 08:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt;
- + Bảng 1: Giá trị giới hạn tối đa các thông số ảnh hưởng tới sức khoẻ con người;
- + Bảng 2: Giá trị giới hạn các thông số trong nước mặt phục vụ cho việc phân loại chất lượng nước sông, suối, kênh, mương, khe, rạch và bảo vệ môi trường sống dưới nước. Mức B: Chất lượng nước trung bình. Hệ sinh thái trong nước tiêu thụ nhiều oxy hoà tan do một lượng lớn chất ô nhiễm. Nước có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp, nông nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

NGƯỜI LẬP

P. TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Trịnh Thị Thanh



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Nguyễn Minh Quang

